

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi: Trường THCS Thị Trấn Mỹ An

1. Tôi (chúng tôi) ghi tên dưới đây:

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác (hoặc nơi thường trú)	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tỷ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến (ghi rõ đối với từng đồng tác giả, nếu có)
	Lê Thị Hiền	16/11/1984	Trường THCS Thị Trấn Mỹ An	Giáo viên	ĐHSP Lịch sử	100%

2. Là tác giả (nhóm tác giả) đề nghị xét công nhận sáng kiến: “Một số biện pháp bồi dưỡng học sinh giỏi môn Lịch sử ở trường Trung Học Cơ Sở”.

3. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Giáo dục

4. Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử, (ghi ngày nào sớm hơn): 11/09/2023

5. Mô tả bản chất của sáng kiến:

5.1. Tình trạng của giải pháp đã biết:

a) Mô tả đầy đủ, chi tiết tình trạng kỹ thuật hoặc phương pháp tổ chức sản xuất, công tác, tác nghiệp hiện tại (thường làm) trước khi thực hiện những giải pháp mới (mô tả chi tiết các bước/quy trình thực hiện nhiệm vụ).

Bồi dưỡng học sinh giỏi là một nhiệm vụ rất quan trọng giúp cho ngành giáo dục phát hiện nhân tài, lựa chọn những hạt giống tốt cho tương lai của đất nước trong sự nghiệp trồng người. Đồng thời giúp cho học sinh thực hiện được ước mơ là con ngoan, trò giỏi và có định hướng đúng về nghề nghiệp của mình trong tương lai.

Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, góp phần khẳng định chất lượng giáo dục và vị thế, uy tín của giáo viên và nhà trường. Đồng thời còn có ý nghĩa thiết thực trong việc bồi dưỡng tài năng tương lai cho quê hương, đất nước.

Tuy nhiên, do quan niệm sai lệch về vị trí, chức năng của môn lịch sử trong đời sống xã hội. Không ít học sinh và phụ huynh có thái độ xem thường bộ môn lịch sử, coi đó là môn học phụ, môn học thuộc lòng, không cần làm bài tập, không cần đầu tư phí công vô ích. Dẫn đến hậu quả học sinh không nắm được những sự kiện lịch sử cơ bản, nhớ sai, nhầm lẫn kiến thức lịch sử là hiện tượng khá phổ biến trong thực tế.

Là một giáo viên giảng dạy môn Lịch sử ở trường THCS, học sinh của trường phần lớn là con em nông dân, đời sống kinh tế còn khó khăn, học sinh ít được tiếp cận với các vấn đề lịch sử, văn hóa chuyên sâu từ các kênh thông tin.

Bản khoản trước thực trạng đó, tôi luôn tìm tòi, nghiên cứu để nâng cao kiến thức và phương pháp giảng dạy của bộ môn để gây hứng thú học tập môn lịch sử cho học sinh, nhất là công tác bồi dưỡng học sinh giỏi sao cho đạt hiệu quả. Những năm gần đây trường luôn có học sinh đạt giải cao môn lịch sử cấp huyện và cấp tỉnh.

b) Nêu, phân tích rõ những ưu, nhược điểm, thuận lợi, khó khăn của giải pháp kỹ thuật hoặc giải pháp tổ chức sản xuất, công tác, tác nghiệp hiện đang được áp dụng tại cơ quan, đơn vị hoặc trong lĩnh vực công tác mình đảm nhiệm và phân tích nguyên nhân dẫn đến tình hình đó.

+ Thuận lợi:

- Trong các môn học thì môn lịch sử có vai trò rất quan trọng. Trong việc giáo dục học sinh lòng yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc ... là hành trang quan trọng, trước khi các em rời khỏi mái trường trung học cơ sở, bước vào trường trung học phổ thông.

- Được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, đặc biệt là ban giám hiệu nhà trường luôn tạo điều kiện thuận lợi để giáo viên bồi dưỡng học sinh giỏi phát huy tốt nhất khả năng của bản thân để đạt kết quả cao nhất.

- Thầy cô giáo cùng bộ môn điều nhiệt tình tích cực giúp đỡ và được thể hiện qua các buổi sinh hoạt chuyên môn, hội thảo, hội giảng ... góp phần nâng cao chất lượng bồi dưỡng học sinh giỏi.

- Các học sinh tham gia bồi dưỡng luôn thể hiện sự yêu thích môn học và thể hiện ý chí quyết tâm bồi dưỡng để đạt kết quả cao học sinh giỏi cấp huyện, cấp tỉnh.

+ Khó khăn:

- Kiến thức học sinh giỏi môn lịch sử còn dàn trải khá nặng từ lớp 8 đến lớp 9 nên rất nhiều nội dung mà học sinh cần học. Do đó một số em ngán ngại học không nổi và rất nhiều em lúc đầu đăng ký nhưng sau lại bỏ cuộc giữa chừng.

- Khi tham gia đội tuyển các em muốn đạt kết quả cao phải có sự cố gắng rất lớn hơn các môn học khác.

5.2. Nội dung của giải pháp đề nghị công nhận là sáng kiến:

a) Mục đích của giải pháp:

- Bồi dưỡng học sinh giỏi là công việc cực kì quan trọng luôn được các cấp lãnh đạo địa phương quan tâm và cho là phong trào mũi nhọn hàng đầu của huyện. Công tác này giúp cho ngành giáo dục phát hiện nhân tài, lựa chọn những mầm giống tương lai cho đất nước trong sự nghiệp trồng người. Đồng thời giúp cho học sinh thực hiện được ước mơ là con ngoan, trò giỏi và có định hướng đúng nghề nghiệp của mình trong tương lai.

- Mặt khác công việc bồi dưỡng học sinh giỏi góp phần khẳng định chất lượng giáo dục huyện nhà, vị thế, uy tín của giáo viên, nhà trường cũng được khẳng định. Đồng

thời còn có ý nghĩa thiết thực trong việc bồi dưỡng tài năng tương lai cho quê hương, đất nước.

b) Tính mới của giải pháp (đối với giải pháp mới hoàn toàn) hoặc những điểm khác biệt, tính mới của các giải pháp so với các giải pháp đã biết (đối với các giải pháp có sự cải tiến đối với các giải pháp đã có).

Đề tài này là nhằm đưa ra một số kinh nghiệm, bí quyết ôn luyện học sinh giỏi môn lịch sử (cách chọn đối tượng, cách tổ chức và phương pháp ôn luyện, kết quả đạt được). Cụ thể:

b.1. Cách chọn học sinh giỏi:

- Nhiều người thường nghĩ Lịch sử là môn học thuộc lòng nhưng thật ra muốn học giỏi thì phải đọc và hiểu sự kiện lịch sử, nhân vật lịch sử theo kiểu “*mưa dầm thấm lâu*”. Nhưng quan trọng nhất, người học giỏi Lịch sử phải biết hệ thống hóa các nội dung Lịch sử bằng những sơ đồ nhánh, biểu đồ thống kê tư duy theo từng sự kiện, mốc thời gian, ghi nhớ có sự liên kết. Từ đó, ta mới có thể dễ dàng ghi nhớ nội dung và dữ liệu của môn học.

- Lâu nay giáo viên (GV) thường chọn học sinh giỏi theo quy trình: Tuyển chọn đội tuyển vào cuối mỗi năm học và bồi dưỡng trong thời gian hè. Vào đầu mỗi năm học mới tiếp tục chọn lần hai và tăng cường bồi dưỡng để tham gia dự thi cấp huyện. Việc tuyển chọn như vậy thấy thấy hiệu quả.

- Kết hợp khi dạy trên lớp GV thường ra đề kiểm tra theo hướng mở hoặc đưa ra những câu hỏi, bài tập nhận thức để khuyến khích học sinh có sự đầu tư, sáng tạo khi trả lời trước tập thể lớp hay viết trong làm bài.

- GV tiến hành chọn những học sinh có khả năng phát hiện và giải quyết vấn đề nhanh, đúng bản chất sự kiện, vấn đề lịch sử và trực tiếp gặp các em để tìm hiểu tâm lý, khơi dậy ở học sinh niềm đam mê, giới thiệu các em tham gia vào đội tuyển để bồi dưỡng. Phân tích cho các em niềm tự hào, vinh dự khi đạt giải cấp huyện, cấp tỉnh, đó là sự ghi nhận sự cố gắng và kết quả mà các em đã đạt được.

- Bên cạnh đó, còn gặp các giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm thăm hỏi tình hình học tập của các em để chọn ra những học sinh học khá các môn khác, nhất là môn Toán, Ngữ văn, vì môn Lịch sử cũng cần ở học sinh khả năng phân tích, tư duy logic và kết hợp những kiến thức văn, thơ minh họa cho bài viết thêm sinh động, giảm sự khô khan nhàm chán gây được thiện cảm cho người đọc.

b.2. Xây dựng chương trình giảng dạy:

Ôn luyện học sinh giỏi không giống như tiết dạy ở lớp học bình thường. Vì ở lớp ta dạy cho học sinh phù hợp với ba đối tượng (khá- giỏi, trung bình và yếu kém). Song dạy cho học sinh giỏi là ta dạy để đưa các em đi dự thi. Đối tượng dự thi đều ngang tầm nhau về mặt học lực, nhận thức. Vì vậy, việc xây dựng nội dung chương trình là hết sức cần thiết. Đây là công việc quan trọng đầu tiên sau khi thành lập đội tuyển.

Soạn hệ thống câu hỏi và bài tập lịch sử (chú trọng bài tập nâng cao) để luyện tập cho mỗi phần dạy. Ngoài ra, GV tập trung biên soạn các chuyên đề nâng cao trong chương trình để bổ sung kiến thức cho học sinh khi bồi dưỡng như: chuyên đề về phong trào công nhân; chuyên đề về Nguyễn Ái Quốc, chuyên đề Đảng cộng sản Việt Nam,...

b.3. Tiến hành bồi dưỡng:

b.3.1. Cung cấp kiến thức:

Một việc quan trọng để cung cấp kiến thức cho học sinh là chọn và giới thiệu những tài liệu đảm bảo chất lượng cho các em. Thị trường sách hiện nay khá phong phú, hay dở đan xen, nhưng quỹ thời gian của học sinh thì có hạn, nên GV chọn và mua hoặc photocopy cho học sinh các sách như: Sách giáo khoa (chương trình cũ), Sách lịch sử nâng cao ... để làm tư liệu tham khảo.

Trong chương trình bồi dưỡng, GV kết hợp dạy kỹ hệ thống kiến thức cơ bản theo chuẩn kiến thức, kỹ năng bằng việc lựa chọn những sự kiện, những vấn đề lịch sử trọng tâm cho các em rồi tiến hành mở rộng kiến thức bằng các chuyên đề nâng cao.

Các chuyên đề cần đi sâu làm rõ được hoàn cảnh lịch sử, nội dung bản chất của các vấn đề lịch sử, các giai đoạn lịch sử; mối quan hệ giữa quá khứ - hiện tại - tương lai. Đảm bảo cho học sinh đạt được mức độ về kiến thức logic là: nhận biết, thông hiểu, vận dụng, phân tích, đánh giá và sáng tạo, chứ không phải nhồi nhét kiến thức cho học sinh.

Sau khi dạy xong một chuyên đề, một bài lịch sử, GV yêu cầu học sinh phải dành một khoảng thời gian để suy nghĩ, nhìn nhận vấn đề đó, đặc biệt là ý nghĩa của sự kiện đó với giai đoạn trước và sau.

Ví dụ: như khi học về phong trào Cần Vương thì hãy đối chiếu nó với phong trào chống Pháp trong những năm 1858 - 1884 hay Phong trào dân chủ tư sản đầu thế kỷ XX ... hay như khi học về Cuộc vận động dân chủ 1936-1939 thì phải tìm hiểu xem nó giống và khác gì so với phong trào 1930-1931 hay về sau là với Cuộc vận động giải phóng dân tộc 1939-1945 ... Làm như vậy sẽ giúp học sinh nhớ được kiến thức và nêu gặp các dạng bài hệ thống, so sánh ... học sinh làm bài đạt hiệu quả cao hơn.

b.3.2. Rèn luyện kỹ năng:

b.3.2.1. Kỹ năng tìm hiểu tài liệu:

Nội dung chương trình lịch sử quá rộng, GV không đủ thời gian để dạy từng bài trong sách giáo khoa, nên việc hướng dẫn học sinh tìm hiểu trước bài trong sách giáo khoa là rất quan trọng. Sách giáo khoa Lịch sử THCS được biên soạn – trình bày theo bài, theo tiến trình thời gian. GV hướng dẫn học sinh nắm được mục đích – yêu cầu, những sự kiện quan trọng và trọng tâm kiến thức của từng bài học Lịch sử lớp 9. Trên cơ sở đó các em về nhà tìm hiểu kỹ sách giáo khoa và trả lời những câu hỏi trong sách giáo khoa yêu cầu. Với cách làm trên khi ôn luyện cho học sinh GV chỉ tập trung phân tích chuyên sâu những nội dung nâng cao.

Để tìm hiểu tài liệu đạt hiệu quả học sinh cần phải:

1. Nắm đề: Đề ở đây là tên đề bài, tên tiểu mục. Nhiều học sinh học thuộc nội dung nhưng lại không nhớ tên tiểu mục, khi làm bài có thể “râu ông nọ cắm cằm bà kia”, nghĩa là lạc đề.

Vậy trước khi học tiểu mục nào, nên nắm chắc tên tiểu mục ấy. Chuyển tiểu mục ấy thành câu hỏi. Ví dụ như “Ba tổ chức Đảng cộng sản nối tiếp nhau ra đời năm 1929”. Tự đặt ra câu hỏi như: “Ba tổ chức cộng sản ấy tên là gì? Tại sao ra đời? Ở đâu? Có ý nghĩa gì?” Như vậy kích thích hứng thú học tập, hiểu sâu, nhớ lâu. Đó là chủ động trong học tập.

2. Nắm khung: Khung là dàn ý của cả bài hoặc của từng phần. Trước khi học cả bài hay từng phần nên nắm chắc dàn ý của nó. Dàn ý thường theo giai đoạn hoặc theo sự kiện, bao gồm: nguyên nhân, diễn biến, kết quả, ý nghĩa. Nắm khung giúp nhớ có hệ thống và nhớ lâu, để trả lời những câu hỏi tổng hợp.

3. Năm chốt: Lịch sử bao giờ cũng gắn liền sự kiện – địa danh – nhân vật lịch sử. Nên “chốt” là thời điểm gắn với một sự kiện quan trọng hoặc tương đối quan trọng. Nên tìm các mối quan hệ giữa các chốt về thời gian và sự kiện thì dễ nhớ và nhớ lâu.

4. Thuật ngữ: Cần phải nhớ đúng những thuật ngữ Lịch sử, không được nhầm lẫn giữa một số thuật ngữ “đấu tranh”, “chiến đấu”, “khởi nghĩa”, “kháng chiến”... vì mỗi chữ có một nghĩa khác nhau.

b.3.2.2. Kỹ năng phân tích đề:

Về các Đề thi học sinh giỏi thường có mấy loại sau đây:

- Loại đề hệ thống hóa kiến thức lịch sử: nhằm nêu một số kiến thức cơ bản nhất để qua đó phân tích bức tranh chung về một thời kỳ, một sự kiện lịch sử. Song đây không phải là liệt kê kiến thức đơn thuần mà yêu cầu học sinh biết lựa chọn một số sự kiện chủ yếu, tiêu biểu, được hệ thống hóa, làm toát lên một chủ đề nhất định.

Ví dụ: Lập bảng thống kê các nước tham gia khối ASEAN theo nội dung sau:

STT	Tên nước	Thủ đô	Ngày giành độc lập	Nét nổi bật trong tình hình hiện nay

Khi lập bảng hệ thống hóa kiến thức, học sinh phải đọc kỹ đề, hiểu rõ vấn đề được đặt ra để lựa chọn những kiến thức phù hợp. Lập bảng hệ thống hóa kiến thức cần phải chia ra các cột, nội dung mỗi cột là một đề mục các cột hợp thành hệ thống, giải quyết chủ đề được đặt ra. Một số học sinh không được hướng dẫn kỹ thường viết thành bài tự luận.

- Loại đề thi tự luận: Có nhiều dạng yêu cầu theo mẫu tự luận.

Ví dụ: Vì sao Hội nghị BCH TW Đảng (11/1939) chủ trương chuyển hướng chỉ đạo chiến lược? Trình bày nội dung và ý nghĩa của Hội nghị này.

Ví dụ: Vì sao nói Nguyễn Ái Quốc là người sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam, đề ra đường lối cơ bản cho cách mạng Việt Nam?

Các loại đề thi như trên không chỉ yêu cầu học sinh phải nhận biết chính xác sự kiện, nhận thức đúng bản chất lịch sử mà còn đòi hỏi học sinh thể hiện khả năng lập luận, trình bày, diễn đạt tốt.

- Loại đề nhận thức lịch sử: Là đề theo một chủ đề hay vấn đề lịch sử nhất định được đặt dưới dạng câu hỏi yêu cầu cần giải đáp. Loại đề này thường có nội dung khó, yêu cầu học sinh phải suy nghĩ nhiều, hiểu biết kiến thức lịch sử chính xác, hệ thống; học sinh phải có năng lực độc lập suy nghĩ để giải quyết vấn đề nêu ra, học sinh phải có trình độ tư duy cao, có khả năng lập luận, lý giải vấn đề. Các dạng thường gặp như:

Ví dụ: Hãy sắp xếp theo trình tự thời gian các sự kiện chủ yếu từ khi Nguyễn Ái Quốc về nước (1941) trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam đến khi Cách mạng tháng Tám thành công và giải thích mối quan hệ giữa các sự kiện lịch sử này?

Ví dụ: Trên cơ sở trình bày mục đích của Hội Duy tân và Việt Nam Quốc dân Đảng, anh (chị) hiểu gì về tư tưởng cứu nước của Phan Bội Châu?



Loại đề thi này yêu cầu học sinh phải suy nghĩ kỹ, nếu không sẽ dễ nhầm lẫn với loại đề hệ thống hóa kiến thức cơ bản đã trình bày trên. Thí sinh phải lý giải mối quan hệ giữa các sự kiện đã được lựa chọn.

- Loại bài thi thực hành lịch sử: Yêu cầu học sinh không chỉ có biểu tượng lịch sử chính xác, giàu hình ảnh mà còn biết vận dụng những kiến thức đã học vào cuộc sống, lao động và công tác xã hội. Vì vậy, nội dung bài thi thực hành lịch sử giúp học sinh rèn luyện kỹ năng bộ môn. Đề thi thường gặp vẽ bản đồ, lược đồ gồm sử dụng bản đồ câm đến vẽ và trình bày theo bản đồ.

Ví dụ: Dùng bản đồ câm các nước Đông Nam Á vào nửa sau thế kỉ XX, ghi tên nước, ngày giành độc lập và tên thủ đô.

Ví dụ: Vẽ biểu đồ và tường thuật (viết) diễn biến cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

Đề giải quyết được những dạng đề như trên khâu quan trọng là việc phân tích đề, bởi vì phân tích đề tốt sẽ giúp học sinh xác định, lựa chọn đúng kiến thức, lập dàn ý dễ dàng. Phân tích đề đúng sẽ tránh trường hợp lạc đề, lệch đề.

b.3.2.3. Kỹ năng làm bài

- Phân tích câu hỏi trong đề thi: Phải đọc hết và hiểu chính xác từng từ, từng chữ trong câu hỏi. Trong đề thi, một câu hỏi chặt chẽ sẽ không có từ nào là “thừa”. Đọc kĩ câu hỏi để xác định thời gian, không gian, nội dung lịch sử và yêu cầu của câu hỏi (trình bày, so sánh, giải thích, phân tích, đánh giá...)

- Phân bố thời gian cho hợp lí: Hãy căn cứ vào điểm số của từng câu mà tính thời gian, mỗi điểm khoảng 15 phút là phù hợp.

- Lập dàn ý chi tiết: Hãy coi mỗi câu hỏi như một bài viết ngắn, lập dàn ý, xác định những ý chính và trình tự của các ý. Khi đã xác định đúng nội dung sẽ biết mở bài thế nào và nên mở bài trực tiếp, ngắn gọn. Sau khi viết hết nội dung, sẽ biết kết luận và chỉ nên kết luận thật ngắn gọn.

- Về hình thức: Không phải ai cũng viết được chữ đẹp, câu hay, nhưng hãy cố gắng viết cho rõ ràng, đúng câu, đúng chính tả, đừng dùng từ sáo rỗng, dài dòng, đừng viết tắt. Hãy luôn nhớ: Đúng, đủ, rõ ràng, lời văn giản dị, trình bày khoa học. Tuyệt đối không được viết tùy tiện, rườm rà. Khuyến khích học sinh có thể dẫn chứng thơ, văn học, những nhận định, đánh giá,... để minh họa trong quá trình làm bài thi.

- Đọc lại: Phải tính toán thời gian, để khi viết bài xong, vẫn còn độ 10, 15 phút. Nhất thiết phải đọc lại bài để sửa chữa những chỗ sai sót nhầm lẫn rồi mới nộp bài. Đọc lại là khâu rất quan trọng để bài thi được điểm cao hơn.

b.3.3. Chấm và sửa bài:

Một học sinh giỏi không chỉ nắm vững kiến thức lịch sử, vững kỹ năng mà còn có sự sáng tạo. Vì vậy, trong quá trình bồi dưỡng cho học sinh GV thường xuyên quan tâm đến việc chấm và sửa bài cho học sinh. Bài viết cần phải được sửa chữa, chỉ bảo cụ thể, để phát huy những cái hay, sửa sai kịp thời những cái dở, để có sự nhìn nhận đánh giá một cách công bằng, khách quan mỗi khi tuyển lựa đội tuyển chính thức đi dự thi.

Sau khi dạy một chuyên đề, hay một giai đoạn lịch sử GV thường tổ chức kiểm tra để chấm và sửa bài cho học sinh. Kiểm tra có thể cho bài tập để các em về nhà làm, quy định thời gian nộp bài, nhưng tốt nhất là cho học sinh làm bài kiểm tra ngay trên lớp bồi dưỡng.

Ngoài ra GV còn khuyến khích học sinh có thể tự tìm đề để viết rồi đưa cho thầy cô sửa giúp, sau đó viết lại nhuần nhuyễn. Cách này giúp học sinh tăng khả năng trình bày, diễn đạt của mình và tạo thêm kỹ năng ứng phó tốt với nhiều loại đề.

c) Ưu, nhược, điểm của giải pháp mới:

+ Ưu điểm:

- Giúp được các em bồi dưỡng có được kết quả cao trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp huyện, cấp tỉnh.

- Giúp cho ngành giáo dục phát hiện nhân tài, lựa chọn những mầm giống tương lai cho đất nước trong sự nghiệp trồng người. Đồng thời giúp cho học sinh thực hiện được ước mơ là con ngoan, trò giỏi và có định hướng đúng nghề nghiệp của mình trong tương lai.

+ Nhược điểm: Vẫn còn một vài học sinh khi tham gia bồi dưỡng không theo kịp phương pháp mà giáo viên đưa ra, nên một vài em có thể bỏ cuộc giữa chừng hoặc không được kết quả cao trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp huyện, cấp tỉnh.

6. Khả năng áp dụng của giải pháp: Trình bày về khả năng áp dụng vào thực tế của giải pháp tạo ra; có thể áp dụng cho những đối tượng, cơ quan, tổ chức nào.

Qua quá trình thực nghiệm sư phạm cho phép tôi kết luận rằng: Sáng kiến kinh nghiệm này rất khả thi và được tôi xây dựng từ việc tích lũy những kinh nghiệm trong quá trình bồi dưỡng học sinh giỏi môn Lịch sử của Trường THCS TT Mỹ An trong nhiều năm qua. Do đó có thể áp dụng cho toàn bộ giáo viên dạy và bồi dưỡng môn lịch sử cấp trung học cơ sở.

7. Hiệu quả, lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng giải pháp: theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã áp dụng sáng kiến (nếu có); và theo ý kiến của tác giả sáng kiến.

Kết quả thi học sinh giỏi qua các năm khi áp dụng sáng kiến

Năm học	Cấp Huyện	Cấp Tỉnh
2022-2023	1 giải Khuyến khích	1 giải Khuyến khích
2023-2024	1 giải III, 4 giải khuyến khích	3 giải khuyến khích

Từ kết quả trên cho thấy kết quả thi học sinh giỏi bộ môn Lịch sử của nhà trường từ khi áp dụng SKKN đã tăng lên rõ ràng không những ở cấp huyện mà cả cấp tỉnh, góp phần vào bảng thành tích chung của nhà trường hàng năm.

8. Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến:

- Phòng học bồi dưỡng đủ rộng và thoáng mát, yên tĩnh, máy chiếu.
- Tài liệu bồi dưỡng học sinh giỏi: có thể sưu tầm trên mạng, hoặc mua ở các nhà sách.

- Sách giao khoa, sách tham khảo môn lịch sử cấp trung học cơ sở.

9. Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả:

Sau khi áp dụng “Một số kinh nghiệm bồi dưỡng học sinh giỏi môn Lịch sử ở trường Trung Học Cơ Sở”. Tôi nhận thấy:

- Học sinh rất hứng thú và chăm chỉ học, đó là nền tảng đem lại kết quả cao trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp huyện, cấp tỉnh. Đồng thời giúp cho học sinh thực hiện được ước mơ là con ngoan, trò giỏi và có định hướng đúng nghề nghiệp của mình trong tương lai.

- Đối với giáo viên bồi dưỡng sẽ nâng cao được tay nghề.

- Đồng thời giúp giáo viên và học sinh có tầm hiểu biết rộng về lịch sử dân tộc cũng như lịch sử thế giới. Từ đó tự hào về lịch sử dân tộc mình, cố gắng phấn đấu đưa nước ta sánh vai với các nước trên thế giới, góp phần vào công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, nhằm đưa nước ta thành nước có dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ văn minh, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội, con đường duy nhất mà Đảng ta, nhân dân ta đang thực hiện.

Tôi (chúng tôi) xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

TT Mỹ An, ngày 28 tháng 03 năm 2024

NGƯỜI NỘP ĐƠN

(Ký và ghi rõ họ tên)



Lê Thị Hiền